

Đồng Nai, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Ngô Thị Bảo Ng và Đặng Lê Hoàng T.

Sau khi nghiên cứu: Đơn khởi kiện đề ngày 31/3/2025 về việc yêu cầu ly hôn của bà Ngô Thị Bảo Ng .

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 8 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

1. Bà Ngô Thị Bảo Ng, sinh năm 1997

Nơi cư trú : Ấp 1, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (nay là Ấp 1, xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai)

2. Ông Đặng Lê Hoàng T, sinh năm 2001

Nơi cư trú : Tổ 3, Ấp Hoà Hiệp, xã Minh Hoà, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (Nay là Tổ 3, Ấp Hoà Hiệp, xã Minh Thạnh – TP – Hồ Chí Minh)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 20 tháng 8 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 20/8/2025 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Bảo Ng và ông Đặng Lê Hoàng T thuận tình ly hôn.

2 .Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự như sau :

Bà Ngô Thị Bảo Ng tự nguyện nhận nuôi con tên Đặng Ngô Nhật Anh, sinh ngày 01/7/2023, Đặng Ngô Thái Anh, sinh ngày 15/11/2024, ông Tú tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng/một cháu, hai cháu là 2.000.000đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung .

4. Về nợ chung: Không có

- Về các vấn đề khác: Không có

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các bên tham gia hoà giải
- VKS kv 14
- Phòng THA kv 14
- UBND xã
- Lưu

THẨM PHÁN

Vũ Văn Thi

